**NỘI DUNG THAM KHẢO**

**Về Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Công đoàn Ngân hàng Việt Nam**

**1. Sự ra đời của Ngân hàng Quốc gia Việt Nam và việc đổi tên thành Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.**

**1.1.**Trước Cách mạng tháng 8 năm 1945, Việt Nam là nước thuộc địa nửa phong kiến dưới sự thống trị của thực dân Pháp. Hệ thống tiền tệ, tín dụng ngân hàng được thiết lập và hoạt động  chủ yếu phục vụ chính sách thuộc địa của Nhà nước Pháp ở Việt Nam. Trong suốt thời kỳ thuộc địa, sự hình thành và phát triển của hệ thống tiền tệ, tín dụng đều do Chính phủ Pháp xếp đặt, bảo hộ thông qua Ngân hàng Đông Dương. Thực chất, Ngân hàng Đông Dương hoạt động với tư cách là một Ngân hàng phát hành Trung ương, đồng thời là một ngân hàng kinh doanh đa năng bao gồm các nghiệp vụ ngân hàng thương mại và nghiệp vụ đầu tư.

Sau Cách mạng Tháng Tám, một trong những nhiệm vụ trọng tâm của chính quyền cách mạng là phải từng bước xây dựng nền tiền tệ độc lập, tự chủ, công cụ quan trọng của chính quyền để xây dựng và bảo vệ đất nước. Nhiệm vụ này dần trở thành hiện thực khi bước sang năm 1950, cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân Việt Nam ngày một tiến triển mạnh mẽ với những chiến thắng vang dội trên khắp các chiến trường và vùng giải phóng không ngừng được mở rộng. Sự chuyển biến của cục diện cách mạng đòi hỏi công tác kinh tế, tài chính phải được củng cố và phát triển theo yêu cầu mới.

Đại hội Đảng lần thứ II (tháng 2/1951) đã đề ra những chủ trương, chính sách mới về tài chính - kinh tế, trong đó chính sách tài chính có nội dung cơ bản là: chính sách tài chính phải kết hợp chặt chẽ với chính sách kinh tế, tăng thu trên cơ sở đẩy mạnh tăng gia sản xuất; giảm chi bằng cách tiết kiệm, thực hiện dân chủ hóa chế độ thuế, qui định rõ ngân sách trung ương, ngân sách địa phương; thành lập Ngân hàng Quốc gia, phát hành đồng bạc mới để ổn định tiền tệ, cải tiến chế độ tín dụng.

Ngày 6 tháng 5 năm 1951, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký Sắc lệnh số 15/SL thành lập Ngân hàng Quốc gia Việt Nam với các nhiệm vụ chủ yếu là: Quản lý việc phát hành giấy bạc và tổ chức lưu thông tiền tệ, quản lý Kho bạc nhà nước, thực hiện chính sách tín dụng để phát triển sản xuất, phối hợp với mậu dịch để quản lý tiền tệ và đấu tranh tiền tệ với địch.

**1.2.** Sau khi hoàn thành căn bản công cuộc cải tạo, quan hệ sản xuất mới xã hội chủ nghĩa được thiết lập và chiếm địa vị chủ đạo trong nền kinh tế quốc dân, miền Bắc bước vào thời kì công nghiệp hóa đất nước.

Nhằm phát huy tốt hơn vai trò của ngân hàng, ngày 26/10/1961, Hội đồng Chính phủ ra Nghị định số 171/CP đổi tên Ngân hàng Quốc gia Việt Nam thành Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, đồng thời qui định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

**2.Bác Hồrất quan tâm đến việc rèn luyện đạo đức công vụ của cán bộ ngân hàng**

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã rất quan tâm đến văn hóa và đạo đức của cán bộ ngân hàng. Nhân dịp Hội nghị cán bộ tài chính, ngày 20 tháng 2 năm 1952, Bác đã gửi thư cho cán bộ ngân hàng. Trong bức thư, có đoạn thể hiện lời dạy quan trọng nhất của Bác đối với cán bộ làm công tác kinh tế tài chính là:

*"Một điểm nữa, cán bộ kinh tế tài chính phụ trách nhiều tiền của mà chưa hoàn toàn thông thạo việc quản lý tiền của ấy. Cho nên, chúng ra phải ra sức học tập quản lí tài sản quốc gia mà ngành mình phụ trách. Đồng thời phải trau dồi đạo đức cách mạng: chí công vô tư, cần kiệm liêm chính, một lòng một dạ phụng sự Tổ quốc, phụng sự nhân dân, phụng sự kháng chiến. Dùng cách thật thà phê bình và tự phê bình để tẩy trừ những thói tham ô, lãng phí và bệnh quan liêu để cùng nhau tiến bộ".*

 **3. Một số nội dung về Công đoàn Ngân hàng Việt Nam**

**3.1. Hoàn cảnh ra đời:**

Ngày 06/5/1951, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh số 15/SL thành lập Ngân hàng Quốc gia Việt Nam, đặt nền móng cho sự nghiệp xây dựng, phát triển hệ thống Ngân hàng Việt Nam ngày nay. Trải qua chặng đường hơn nửa thế kỷ, được sự dìu dắt của Đảng, Bác Hồ, ngành Ngân hàng đã cùng với đất nước góp phần viết nên những trang sử vẻ vang trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, giành độc lập, tự do và xây dựng nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Cùng với sự ra đời của ngành Ngân hàng, tổ chức công đoàn cũng được thành lập ở mỗi đơn vị và do Liên đoàn Lao động địa phương (tỉnh, thành phố hoặc quận, huyện) trực tiếp quản lý và chỉ đạo hoạt động.

Quá trình xây dựng và phát triển của ngành Ngân hàng cần có một tổ chức Công đoàn thống nhất xuyên suốt từ trung ương đến các địa phương, để cùng có chung tiếng nói và thống nhất trong hoạt động, góp phần đưa ngành Ngân hàng phát triển bền vững, thật sự xứng đáng là huyết mạch của nền kinh tế đất nước trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, chủ động hội nhập kinh tế quốc tế.

Thực hiện chủ trương của Đảng, Nhà nước và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về đổi mới tổ chức và hoạt động công đoàn gắn với quá trình đổi mới hoạt động của ngành Ngân hàng, được sự đồng ý của Ban Cán sự Đảng, Ban Lãnh đạo Ngân hàng Nhà nước (NHNN) và sự chấp thuận của Ban Thư ký Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (nay là Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam), Công đoàn Ngân hàng Việt Nam (NHVN) được thành lập thống nhất từ trung ương đến địa phương theo Quyết định số 480/QĐ-TLĐ ngày 01/4/1993 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

 Việc thành lập Công đoàn NHVN đưa hoạt động công đoàn tập trung một mối, phát huy tối đa sức mạnh của đoàn viên, lao động ngân hàng trong phạm vi cả nước; đánh dấu sự đổi mới về nội dung hoạt động công đoàn trong hệ thống Ngân hàng, đồng thời khẳng định vị trí và vai trò mới của tổ chức Công đoàn - đại diện cho người lao động trong hệ thống Ngân hàng Việt Nam, kể cả các tổ chức ngân hàng thương mại nhà nước, ngân hàng thương mại cổ phần và các tổ chức tín dụng trong tất cả các thành phần kinh tế.

 **3.2. Các kỳ Đại hội Công đoàn NHVN**

 Từ khi thành lập đến nay, Công đoàn NHVN đã trải qua 6 kỳ Đại hội:

**- Đại hội lần thứ I (nhiệm kỳ 1993 - 1998):**Đại hội Công đoàn NHVN lần thứ I diễn ra từ ngày 08/9 đến ngày 10/9/1993 tại Học viện Ngân hàng, 12 Chùa Bộc, Hà Nội.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Công đoàn NHVN gồm 41 đồng chí, do đồng chí Chu Văn Nguyễn, Uỷ viên Ban Cán sự Đảng, Phó Thống đốc NHNNVN làm Chủ tịch; bầu 09 đồng chí vào Ủy ban kiểm tra.

- **Đại hội lần thứ II (nhiệm kỳ 1998 - 2003):**Đại hội Công đoàn NHVN lần thứ II được tổ chức từ ngày 20/8 đến ngày22/8/1998 tại Học viện Ngân hàng, 12 Chùa Bộc, Hà Nội.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành CĐNHVN gồm 39 đồng chí, do đồng chí Nguyễn Văn Giàu, Ủy viên Ban Cán sự Đảng, Phó Thống đốc NHNNVN làm Chủ tịch; bầu 09 đồng chí vào Ủy ban kiểm tra.

- **Đại hội lần thứ III (nhiệm kỳ 2003 - 2008):**Đại hội Công đoàn NHVN lần thứ III được tổ chức từ ngày 18/6 đến ngày20/6/2003tại Học viện Ngân hàng, 12 Chùa Bộc, Hà Nội.

Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành Công đoàn NHVN gồm 39 đồng chí, do đồng chí Vũ Thị Liên, Ủy viên Ban Cán sự Đảng, Phó Thống đốc NHNNVN làm Chủ tịch; bầu 09 đồng chí vào Ủy ban kiểm tra.

- **Đại hội lần thứ IV (nhiệm kỳ 2008 - 2013):**Đại hội Công đoàn NHVN lần thứ IVđược tổ chức từ ngày 17/7 đến ngày18/7/2008 tại Học viện Ngân hàng, 12 Chùa Bộc, Hà Nội.

Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành Công đoàn NHVN gồm 39 đồng chí, do đồng chí Nguyễn Đồng Tiến, Ủy viên Ban Cán sự Đảng, Phó Thống đốc NHNNVN làm Chủ tịch; bầu 09 đồng chí vào Ủy ban kiểm tra.

**- Đại hội lần thứ V (nhiệm kỳ 2013 - 2018):**Đại hội Công đoàn NHVN lần thứ Vdiễn ra từ ngày 01/4 đến ngày 02/4/2013 tại Cung Văn hóa Hữu nghị Việt - Xô, Hà Nội.

Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành Công đoàn NHVN gồm 49 đồng chí, do đồng chí Nguyễn Đồng Tiến, Ủy viên Ban Cán sự Đảng, Phó Thống đốc NHNNVN làm Chủ tịch; bầu 09 đồng chí vào Ủy ban kiểm tra.

**- Đại hội lần thứ VI (nhiệm kỳ 2018-2023):** Đại hội Công đoàn NHVN lần thứ VI diễn ra từ ngày 11/6 đến ngày 12/6/2018 tại Cung Văn hóa Hữu nghị Việt - Xô, Hà Nội.

Đại hội đã bầu ra Ban chấp hành Công đoàn NHVN khoá VI gồm 51 đồng chí, do đ/c Đào Minh Tú - Ủy viên BCS Đảng, Phó Thống đốc NHNN làm Chủ tịch CĐNHVN; bầu 10 đồng chí vào Ủy ban kiểm tra.

***Ban Tuyên giáo CĐNHVN***